

Số: 149/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 07 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: số nhà T, khóm N1, phường N2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Khuru Thanh H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: số nhà H, khóm M, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thanh T và ông Khuru Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Ông Khuru Thanh H buộc phải giao bà Trần Thanh T nuôi dưỡng 01 con chung tên Khuru Thiên H, sinh ngày 29/7/2019. Ông Khuru Thanh H đồng ý buộc phải cấp dưỡng Khuru Thiên H mức cấp dưỡng 8.000.000đ (tám triệu đồng)/tháng cho đến khi Khuru Thiên H đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng

việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Bà Trần Thanh T tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và nộp thay ông Khuru Thanh H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng con chung, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Trần Thanh T nộp theo Biên lai thu số No 0000838 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên bà Trần Thanh T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường B, TPVL: 1;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 02, ngày 07/01/2015);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân